TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CỦ CHI** **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 186/2024/DS-ST
Ngày: 22-4-2024
V/v tranh chấp hợp đồng vay tài sản

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CỦ CHI, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Hồng Thủy.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Huỳnh Văn Bé;

2. Bà Phạm Thị Ngọc.

- Thư ký phiên tòa: Ông Hoàng Kim An - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh *tham gia phiên tòa:* Bà Nguyễn Ngọc Diệu - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 4 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 615/2022/TLST-DS ngày 24 tháng 11 năm 2022 về tranh chấp hợp đồng vay tài sản theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 81/2024/QĐXX-ST ngày 27 tháng 02 năm 2024 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 105/2024/QĐST-DS ngày 25 tháng 3 năm 2024 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Ông Trần Mạnh T, sinh năm 1994 (có mặt).

Địa chỉ: 140 đường số 01, ấp 3, xã P, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Bị đơn: Ông Nguyễn Thanh N, sinh năm 1994 (vắng mặt).

Địa chỉ: Đường 24, ấp A, xã B, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện nộp ngày 26/10/2022 và các lời khai tại Tòa án nhân dân huyện Củ Chi, nguyên đơn ông Trần Mạnh T trình bày:

Ngày 16/02/2022, ông Trần Mạnh T có cho ông Nguyễn Thanh N mượn số tiền lần 1 là 5.000.000đ (năm triệu đồng), lần 2 là 2.000.000đ (hai triệu đồng), lần 3 vào ngày 17/02/2022 với số tiền 5.000.000đ (năm triệu đồng), các bên thỏa thuận ngày 10/3/2022 ông N lãnh lương sẽ trả hết số tiền 12.000.000đ (mười hai triệu đồng), không tính lãi. Đến ngày 10/3/2022, ông N chưa trả số

tiền đã mượn. Ông đã nhiều lần nhắn tin yêu cầu ông N trả số tiền đã mượn. Ngày 29/10/2022, ông N chuyển khoản cho ông 100.000đ (một trăm nghìn đồng). Ngày 30/10/2022, ông N tiếp tục chuyển khoản cho ông 100.000đ (một trăm nghìn đồng). Do vậy, ông yêu cầu Tòa án buộc ông Nguyễn Thanh N thanh toán cho ông số tiền còn nợ 11.800.000đ (mười một triệu tám trăm nghìn đồng). Thi hành ngay khi bản án có hiệu lực pháp luật.

Bị đơn ông Nguyễn Thanh N vắng mặt.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Củ Chi:

Quá trình giải quyết vụ án Hội đồng xét xử và Thư ký phiên tòa, những người tham gia tố tụng đã thực hiện quyền và nghĩa vụ đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Tuy vi phạm thời hạn chuẩn bị xét xử nhưng không làm ảnh hưởng đến giải quyết vụ án.

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và căn cứ vào kết quả tranh tụng, tranh luận tại phiên tòa, Viện kiểm sát nhân dân huyện Củ Chi đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ pháp luật tranh chấp và thẩm quyền giải quyết:

Ông Trần Mạnh T yêu cầu Tòa án nhân dân huyện Củ Chi buộc ông Nguyễn Thanh N phải trả số tiền đã mượn. Ông N cư trú tại đường 24, ấp A, xã B, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh. Đây là quan hệ pháp luật "Tranh chấp hợp đồng vay tài sản" thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh theo quy định tại Khoản 3 Điều 26, điểm a Khoản 1 Điều 35, điểm a Khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về thủ tục tố tụng:

Ông Nguyễn Thanh N đã được Tòa án tống đạt Thông báo về việc thụ lý vụ án, Thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, Quyết định đưa vụ án ra xét xử và Quyết định hoãn phiên tòa nhưng ông N vẫn vắng mặt không lý do. Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt ông N theo quy định tại Điều 227 và Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[3] Về yêu cầu của nguyên đơn:

Xét ông Trần Mạnh T yêu cầu ông Nguyễn Thanh N thanh toán cho ông số tiền còn nợ 11.800.000đ (mười một triệu tám trăm nghìn đồng), không tính lãi, Hội đồng xét xử xét: Ngày 16/02/2022, ông T có chuyển 5.000.000đ (năm triệu đồng) tới tài khoản 19031140165011 TECHCOMBANK mã giao dịch FT22047499330714 cho ông N với lời nhắn muon. Cùng ngày 16/02/2022, ông T tiếp tục chuyển 2.000.000đ (hai triệu đồng) tới tài khoản 19031140165011 TECHCOMBANK mã giao dịch FT22048919590789 cho ông N với lời nhắn muon. Ngày 17/02/2022, ông T lại chuyển 5.000.000đ (năm triệu đồng) tới tài khoản 19031140165011 TECHCOMBANK mã giao dịch FT22048061965000 cho ông N với lời nhắn muon. Tại công văn số 018/2023/TCB CCI ngày 24/3/2023 của Ngân hàng TMCP Kỹ Thương Việt Nam (Techcombank) thì qua tra soát trên hệ thống số tài khoản 19031140165011 mở tại Ngân hàng TMCP

Kỹ Thương Việt Nam-PGD Củ Chi được khách hàng NGUYỄN THANH N làm chủ tài khoản. Điều này thể hiện ông N có nhận ông T số tiền 12.000.000đ (mười hai triệu đồng) thông qua hình thức chuyển khoản. Đến hẹn trả tiền ông N không trả, ông T đã nhiều lần nhắn tin yêu cầu ông N trả nợ. Ngày 29/10/2022 ông N đã chuyển khoản 100.000đ (một trăm nghìn đồng) vào số tài khoản 19036572089016 (số tài khoản của ông T), ngày 30/10/2022 ông N tiếp tục chuyển khoản 100.000đ (một trăm nghìn đồng) vào số tài khoản 19036572089016 sau nhiều lần ông T nhắc nợ. Việc ông N không trả tiền cho ông T đúng hẹn là vi phạm nghĩa vụ trả nợ của bên vay quy định tại Điều 466 của Bộ luật Dân sự. Như vậy yêu cầu thanh toán tiền nợ của ông T là có cơ sở để chấp nhận.

[4] Xét đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân huyện Củ Chi là phù hợp nên chấp nhận.

[5] Về nghĩa vụ chịu án phí sơ thẩm:

Căn cứ Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, ông Nguyễn Thanh N phải chịu án phí sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Khoản 3 Điều 26, Điểm a Khoản 1 Điều 35, Điểm a Khoản 1 Điều 39, Điều 58, Điều 147, Điều 227, Điều 228, Điều 273 và Điều 280 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 357, Điều 463, Điều 466 và Điều 468 của Bộ luật Dân sự;

Căn cứ vào Điều 6, Điều 7, Điều 26, Điều 30 và Điều 31 của Luật Thi hành án dân sự;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

[1] Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông Trần Mạnh T, buộc ông Nguyễn Thanh N có trách nhiệm thanh toán cho ông Trần Mạnh T số tiền nợ 11.800.000đ (mười một triệu tám trăm nghìn đồng), trả ngay khi bản án có hiệu lực pháp luật.

Kể từ ngày ông T có đơn yêu cầu thi hành án, nếu ông N chậm trả tiền thì phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả. Lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được xác định theo thỏa thuận của các bên nhưng không được vượt quá mức lãi suất được quy định tại Khoản 1 Điều 468 của Bộ luật Dân sự, nếu không có thỏa thuận thì thực hiện theo quy định tại Khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

[2] Về án phí:

Án phí dân sự sơ thẩm 590.000đ (năm trăm chín mươi nghìn đồng) ông Nguyễn Thanh N phải chịu.

Trả lại cho ông Trần Mạnh T số tiền tạm ứng án phí 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền số 0020280 ngày 24 tháng 11 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh.

Thi hành tại Cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

[3] Đương sự có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- TAND Thành phố Hồ Chí Minh;
- VKSND huyện Củ Chi;
- Chi cục THADS huyện Củ Chi;
- Các đương sự;
- Lưu: VP, hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Hồng Thủy